

ĐỀ CƯƠNG HỌC PHẦN CHI TIẾT

(Ban hành kèm theo quyết định số /ĐHKTQD, ngày tháng năm 2019)

1. THÔNG TIN TỔNG QUÁT

- Tên học phần (tiếng Việt)	Đề án chuyên ngành Marketing
- Tên học phần (tiếng Anh)	Essay On Marketing Management
- Mã số học phần	MKMA1163
- Thuộc khối kiến thức	Chuyên ngành
- Số tín chỉ	3
+ Số tiết lý thuyết	10
+ Số tiết thảo luận, thực hành	35
- Các học phần tiên quyết	Marketing căn bản, Quản trị marketing, Nghiên cứu marketing, Hành vi người tiêu dùng.

2. THÔNG TIN GIẢNG VIÊN: Các giảng viên bộ môn Marketing

3. MÔ TẢ HỌC PHẦN

Đề án chuyên ngành là học phần tập trung vào việc nâng cao khả năng ứng dụng kiến thức chuyên ngành cơ bản mà sinh viên sinh viên đã tích lũy được. Dưới sự hướng dẫn của giảng viên, sinh viên phải chọn một vấn đề thuộc lĩnh vực marketing (ưu tiên những vấn đề thực tiễn) và tìm cách giải quyết vấn đề đó một cách khoa học dựa trên những kiến thức chuyên ngành đã được học theo hai hướng: nghiên cứu và ứng dụng thực tiễn. Với hướng nghiên cứu, sinh viên lựa chọn một vấn đề nghiên cứu, thiết kế và thực hiện cuộc nghiên cứu (ứng dụng lý thuyết nghiên cứu marketing và các môn học khác để thực hiện nghiên cứu. Với hướng thực tiễn, sinh viên chọn một vấn đề thực tiễn và giải quyết vấn đề đó dựa trên những kiến thức chuyên ngành đã được học. Giảng viên có trách nhiệm hỗ trợ về mặt chuyên môn và giám sát quá trình nghiên cứu và viết Đề án chuyên ngành.

4. TÀI LIỆU THAM KHẢO

Giáo trình

- [1] Trần Minh Đạo (2014), Giáo trình marketing căn bản, NXB ĐH Kinh tế Quốc dân
- [2] Trương Đình Chiến (2014), Giáo Trình Quản trị Marketing, NXB ĐH Kinh tế Quốc dân.
- [3] Nguyễn Viết Lâm (2007), Nghiên cứu Marketing, NXB Thống kê.
- [4] Vũ Huy Thông (2016), Hành vi người tiêu dùng, NXB ĐH Kinh tế Quốc dân,

Phần mềm

- [1] IBM, SPSS, 22.0 trở lên

5. MỤC TIÊU HỌC PHẦN

Mục tiêu	Mô tả mục tiêu	NLNH Chương trình đào tạo	Trình độ năng lực
[1]	[2]	[3]	[4]
G1	Hệ thống hóa và ứng dụng lý thuyết các học phần chuyên ngành đã học vào thực tiễn	PLO2.1.1	III
G2	Bước đầu rèn luyện khả năng tìm hiểu, phát hiện và giải quyết một vấn đề thực tiễn marketing dựa trên những lý	PLO2.1.2	IV

	thuyết của các môn học chuyên ngành		
G3	Thực hành nghiên cứu marketing và ứng dụng lý thuyết nghiên cứu marketing trong việc thực hiện một dự án nghiên cứu cụ thể.	PLO2.3.1	IV
G4	Sinh viên có kỹ năng giao tiếp, trình bày bằng văn bản	PLO2.5.1	III

6. NĂNG LỰC NGƯỜI HỌC Ở CẤP ĐỘ HỌC PHẦN

Bảng 6.1: Năng lực người học học phần

PLOs	CLOs	Mô tả năng lực người học	Trình độ năng lực
[1]	[2]	[3]	[4]
PLO2.1.1	CLO1.1.1	Hiểu căn bản về marketing và những quyết định marketing trong doanh nghiệp	II
	CLO1.1.2	Hiểu được cơ bản về nội hàm bản chất của vấn đề marketing mà tác giả lựa chọn	III
PLO2.1.2	CLO1.2.1	Xác định được bối cảnh nghiên cứu và câu hỏi quản lý cho vấn đề quan tâm	IV
	CLO1.2.2	Xác định được cách tiếp cận nghiên cứu theo góc nhìn marketing và phạm vi nghiên cứu	IV
	CLO1.2.3	Phân tích thực trạng vấn đề nghiên cứu dưới góc nhìn marketing	IV
	CLO1.2.4	Đề xuất một số giải pháp giải quyết vấn đề thực tiễn dưới góc nhìn marketing	IV
	CLO1.2.5	Áp dụng tư duy phản biện (phân tích, so sánh, suy luận và diễn giải, đánh giá) ở mức độ đơn giản cho vấn đề thực tế	IV
PLO2.3.1	CLO3.3.1	Xác định được câu hỏi nghiên cứu	IV
	CLO3.3.2	Lựa chọn được phương pháp nghiên cứu phù hợp	IV
	CLO3.3.3	Xây dựng được kế hoạch nghiên cứu	IV
	CLO3.3.4	Phân tích vấn đề và thu thập thông tin thứ cấp phục vụ nghiên cứu	IV
	CLO3.3.5	Thiết kế được bảng hỏi hoặc hướng dẫn phỏng vấn phục vụ nhu cầu thu thập thông tin sơ cấp	IV
	CLO3.3.6	Tiến hành thu thập thông tin sơ cấp nhằm giải quyết vấn đề nghiên cứu	III
	CLO3.3.7	Mã hóa, nhập liệu và phân tích dữ liệu	IV
	CLO3.3.8	Viết báo cáo kết quả nghiên cứu	IV
PLO2.5.1	CLO5.4.1	Bài viết có bố cục rõ ràng, kết cấu logic, chặt chẽ	III
	CLO5.4.2	Phát triển tư duy phản biện, có chính kiến và phát triển các ý tưởng hỗ trợ cho việc hình thành quan điểm của bản thân	IV
	CLO5.4.3	Format chuẩn theo yêu cầu	III
	CLO5.4.4	Trích dẫn tài liệu tham khảo đúng, đủ	III

	CLO5.4.5	Kết quả turnitin dưới 20%	III
	CLO5.4.6	Trình bày văn bản đúng chính tả ngữ pháp, rõ nghĩa.	III

7. ĐÁNH GIÁ HỌC PHẦN

Hình thức đánh giá	Nội dung	Thời điểm	NLNH học phần	Tiêu chí đánh giá	Tỷ lệ (%)
[1]	[2]	[3]	[4]	[5]	[6]
Phiếu đánh giá quá trình	Sự tham gia	Các buổi gặp	CLO1.1.1-1.1.2	Sự có mặt	20%
	Báo cáo công việc (trình bày ý tưởng, trả lời câu hỏi của giảng viên, đưa ra được đề xuất giải quyết vấn đề)	3 tuần đầu tiên		Ý tưởng	
		Cả kỳ		Tương tác	
				Đúng lịch trình, thời hạn	
Phiếu đánh giá hình thức	Bản đề án	Cuối kỳ	CLO5.4.3-5.4.6	Format	20%
				Tài liệu tham khảo	
				Cách thức trình bày	
				Kết quả Turnitin	
Phiếu đánh giá nội dung	Bản đề án	Cuối kỳ	CLO1.2.1-1.2.5 CLO3.3.1-3.3.8 CLO5.4.1-5.4.2	Bố cục, kết cấu	60%
				Mục tiêu, vấn đề nghiên cứu được giải quyết	
				Phương pháp nghiên cứu	
				Kết quả nghiên cứu	
				Đề xuất và kiến nghị có cơ sở và logic với kết quả nghiên cứu	

8. KẾ HOẠCH GIẢNG DẠY

Tuần	Nội dung	NLNH học phần	Hoạt động dạy và học	Bài đánh giá
[1]	[2]	[3]	[4]	[5]
Tuần 1	Gặp gỡ, trao đổi về nội dung, phương thức làm việc. Định hướng chọn đề tài	CLO1.1.1-1.1.2	Giáo viên hướng dẫn và đưa ra các yêu cầu chung đối với đề án chuyên ngành; thống nhất lịch làm việc	
Tuần 2	Phân tích, đánh giá chủ đề, chọn chủ đề. Định hướng xây dựng đề cương sơ bộ	CLO1.2.1-1.2.2, CLO3.3.1	Sinh viên chọn đề tài và làm đề cương sơ bộ. Giảng viên góp ý tên đề tài và đề cương sơ bộ	Đề cương sơ bộ
Tuần 3	Phân tích đánh giá đề cương sơ bộ. Định hướng xây dựng đề cương chi tiết	CLO1.2.1-1.2.2, CLO3.3.1	Sinh viên lập đề cương chi tiết và thông qua giảng viên	Đề cương chi tiết
Tuần 4	Phân tích đánh giá đề cương chi tiết. Định hướng thiết kế nghiên cứu sơ cấp.	CLO3.3.2-3.3.3	Sinh viên thực hiện thiết kế nghiên cứu, lập bảng câu hỏi hoặc/và bản hướng dẫn phỏng vấn. Giảng viên đọc góp ý	Bảng hỏi/ Bản hướng dẫn phỏng vấn

Tuần 5-7	Thu thập dữ liệu, phân tích dữ liệu, viết bản thảo	CLO3.3.4-3.3.8 CLO1.2.3-1.2.5	Sinh viên thu thập dữ liệu và viết bản thảo	
Tuần 8	Gặp gỡ, trao đổi về bản thảo	CLO1.2.1-1.2.5 CLO5.4.1-5.4.6	Giảng viên đọc, góp ý, chỉnh sửa bản thảo	Bản thảo đề án
Tuần 9-10	Hoàn thiện báo cáo đề án	CLO1.2.1-1.2.5 CLO3.3.1-3.3.8 CLO5.4.1-5.4.6	Sinh viên hoàn thiện và nộp bản sạch	Bản sạch đề án

9. QUY ĐỊNH CỦA HỌC PHẦN

Sinh viên/học viên có trách nhiệm tham dự đầy đủ các buổi gặp gỡ với giảng viên hướng dẫn và có trách nhiệm thực hiện đầy đủ các yêu cầu của giảng viên hướng dẫn đúng thời hạn. Trong trường hợp nghỉ học do lý do bất khả kháng thì phải có giấy tờ chứng minh đầy đủ và hợp lý.

Sinh viên không nộp các sản phẩm (đề cương, thiết kế nghiên cứu, bảng hỏi, bảng hướng dẫn, đề án...) sau 3 ngày theo đúng thời hạn, được coi như không nộp bài. Sinh viên nộp muộn: mỗi ngày nộp muộn bị trừ 1 điểm. Sinh viên không nộp bài sẽ không được thông qua đề cương sơ bộ hoặc đề cương chi tiết không được quyền nộp báo cáo cuối cùng.

Trường ĐH Kinh tế Quốc dân

Trưởng Bộ môn

PGS.TS. Phạm Thị Huyền